|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH  **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**  Số: 3375/SKHĐT-TH  V/v trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khóa XVIII | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 12 năm 2021* |

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 520/HĐND ngày 08/12/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh; được sự phân công của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo 02 nội dung liên quan đến việc chậm tiến độ của dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn và nguồn lực đầu tư cho huyện Nghi Xuân. Cụ thể như sau:

**I. Về nội dung thứ nhất:** *Thời gian qua, có khá nhiều dự án đầu tư có sử dụng đất đã được chấp thuận nhưng chậm triển khai hoặc quá trình triển khai gặp nhiều vướng mắc, gây lãng phí quỹ đất, ảnh hưởng môi trường đầu tư và khó khăn cho nhà đầu tư. Đề nghị UBND tỉnh cho biết kết quả xử lý, nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời.**

Thời gian qua, công tác thu hút đầu tư vào địa bàn luôn được các cấp, các ngành quan tâm. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 cũng xác định đây là một trọng những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chiến lược để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. UBND tỉnh đã thực hiện đồng bộ và quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp, đặc biệt là đổi mới tư duy, cách làm, bám sát mục tiêu, định hướng chiến lược đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó chú trọng thu hút đầu tư vào các ngành trọng điểm để tạo động lực, đột phá phát triển như tập trung thu hút đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến chế tạo, sản xuất điện, chuỗi du lịch ven biển, dịch vụ logistics...

Đến nay, toàn tỉnh có trên 1.400 dự án đầu tư, trong đó trên 1.326 dự án đầu tư trong nước với tổng số vốn đăng ký trên 117.000 tỷ đồng và 74 dự án đầu tư nước ngoài (FDI) với tổng số vốn đăng ký 13,7 tỷ USD. Nhiều dự án lớn đã hoàn thành và đi vào hoạt động, phát huy hiệu quả, giải quyết nhiều việc làm, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và địa phương vùng thực hiện dự án nói riêng[[1]](#footnote-1). Đặc biệt, kết quả thu hút đầu tư năm 2021 của tỉnh có thể xem là điểm sáng trong bối cảnh tác động của dịch Covid -19, chúng ta đã tập trung quyết liệt, tháo gỡ khó khăn vướng mắc từ nhiều năm qua để khởi công xây dựng Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng II với tổng số vốn đăng ký gần 2,5 tỷ USD và chấp thuận chủ trương đầu tư, khởi công Nhà máy Pin VinES với tổng số vốn đăng ký 8.814 tỷ đồng tại Khu kinh tế Vũng Áng; đồng thời xúc tiến sớm triển khai một số dự án lớn khác như: Khu công nghiệp ô tô và linh kiện phụ trợ tại Khu kinh tế Vũng Áng, sân gôn Lộc Hà, khu nghỉ dưỡng Kỳ Ninh…

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực trong thu hút đầu tư thì việc triển khai nhiều dự án vẫn còn chậm, chưa thực hiện đúng cam kết đầu tư; cụ thể kết quả rà soát, xử lý đối với các dự án này như sau:

**1. Về kết quả thực hiện kiểm tra, xử lý các dự án chậm tiến độ**

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, thời gian qua UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý tiến hành kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn.

Theo kết quả rà soát, trong tổng số trên 1.400 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư có 294 dự án chậm tiến độ (chiếm tỷ lệ khoảng 21,3%), trong đó đã tiến hành thu hồi 50 dự án, tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư và ra quyết định xử phạt hành chính 88 dự án với tổng số tiền 1.416,5 triệu đồng.

Hiện tại còn 244 dự án đang chậm tiến độ[[2]](#footnote-2), phân theo 04 nhóm như sau: (1) đã thực hiện thủ tục thuê đất và đang triển khai đầu tư xây dựng**: 90 dự án**; (2) đã cho thuê đất nhưng chậm tiến độ kéo dài, không đưa vào sử dụng: **45 dự án**; (3)chưa hoàn thành GPMB, chưa được cho thuê đất: **46 dự án;** (4)chưa được cho thuê đất do vướng mắc quy định tại Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020: **50 dự án** (100% đất do nhà nước quản lý). Riêng KKT Vũng Áng có thêm nhóm dự án đầu tư thuê lại đất trong các khu công nghiệp: **13 dự án.**

**2. Về nguyên nhân chậm tiến độ**

**- Nguyên nhân chủ quan**

+ Năng lực một số nhà đầu tư hạn chế, đặc biệt là năng lực tài chính; ý thức chấp hành pháp luật của một số nhà đầu tư chưa cao dẫn đến các hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện dự án như: xây dựng khi chưa được giao đất; không đúng quy hoạch, sai giấy phép xây dựng, vi phạm về môi trường, đấu nối hạ tầng giao thông…

+ Công tác quản lý quy hoạch, đất đai, xây dựng của các cấp, các địa phương qua nhiều thời kỳ có nhiều bất cập, dẫn đến công tác GPMB gặp nhiều khó khăn, chậm tiến độ bàn giao mặt bằng cho Nhà đầu tư. Việc phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư trong giải quyết các thủ tục liên quan đến bồi thường, GPMB tại một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, nhất là đối với các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn; các dự án không thuộc đối tượng Nhà nước thu hồi đất.

+ Công tác kiểm tra, giám sát của các ngành và địa phương còn hạn chế, chưa kịp thời có phương án xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm hoặc đôn đốc nhà đầu tư triển khai thực đúng tiến độ và nội dung dự án được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; hiệu quả giám sát sau thanh tra, kiểm tra chưa cao.

**- Nguyên nhân khách quan**

+ Hạ tầng kỹ thuật chưa được hoàn thiện đồng bộ như: hạ tầng đường gom tại các tuyến đường quốc lộ; hạ tầng tại Khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp… dẫn đến công tác triển khai dự án của nhà đầu tư gặp khó khăn.

+ Các quy định của pháp luật chưa thực sự rõ ràng, nhất là các quy định liên quan đến việc sử dụng đất đối với phần đất do 100% Nhà nước quản lý hoặc quản lý một phần nên gặp nhiều nhiều khó khăn trong việc giao đất, cho thuê đất (hiện nay có khoảng 50 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa được giao đất, cho thuê đất do vướng mắc theo quy định tại Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020).

+ Dịch Covid 19 bùng phát từ cuối năm 2019 đến nay đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp. Việc nhập khẩu hàng hóa, thiết bị; nhập cảnh của chuyên gia; vận chuyển hàng hóa; sắp xếp, bố trí lao động… trong thời gian thực hiện các biện pháp giãn cách, cách ly xã hội gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án

**3. Về phương án xử lý đối với các nhóm dự án chậm tiến độ**

Trên cơ sở phân tích những nguyên nhân chậm tiến độ của các dự án, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 6214/UBND-KT1 ngày 21/9/2021 về tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư trên địa bàn, theo đó phương án xử lý các dự án chậm tiến độ, cụ thể như sau:

*- Đối với nhóm dự án đã thực hiện xong thủ tục thuê đất, đã đầu tư xây dựng một phần:* Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục còn lại để tiếp tục triển khai dự án đúng quy định; đồng thời xử lý nghiêm lỗi vi phạm tiến độ hoặc vi phạm các quy định của pháp luật liên quan.

*- Đối với nhóm dự án đã được thuê đất nhưng chậm tiến độ kéo dài, không đưa vào sử dụng:* Kiểm tra, rà soát kỹ nguyên nhân chậm tiến độ để có phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; trường hợp dự án không đủ điều kiện cho phép điều chỉnh tiến độ, gia hạn sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai, Luật đầu tư, chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, nhiều lần vi phạm mà không có giải pháp khắc phục, không có khả năng tiếp tục thực hiện thì sẽ kiên quyết chấm dứt hoạt động dự án theo quy định pháp luật.

*- Nhóm dự án chưa hoàn thành GPMB, chưa được cho thuê đất:* Kiểm tra nguyên nhân, xử lý cụ thể đối với từng dự án; hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện hồ sơ, thủ tục, giải phóng mặt bằng…; trường hợp dự án chậm tiến độ kéo dài có nguyên nhân từ phía nhà đầu tư, không có khả năng tiếp tục triển khai thì thực hiện thủ tục, quy trình chấm dứt hoạt động dự án theo đúng quy định.

*- Đối với nhóm dự án chưa được giao đất, cho thuê đất do vướng mắc quy định tại Nghị định 148/2020/NĐ-CP:*

+ Tiếp tục báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để cho các dự án tiếp tục triển khai theo nội dung đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (đề xuất bổ sung quy định cho chuyển tiếp tại Nghị định số 148/2020/NĐ-CP) theo chỉ đạo tại Công điện số 1079/CĐ-TTg ngày 14/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 7521/BKHĐT-PC ngày 01/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Kiểm tra, làm việc cụ thể từng dự án để thống nhất phương án chấm dứt hoạt động dự án (ưu tiên phương án nhà đầu tư tự chấm dứt hoạt động dự án) và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của Luật đất đai, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP.

**4. Giải pháp trong thời gian tới.**

- Tăng cường kiểm tra, rà soát các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện dự án; đồng thời phát hiện các sai phạm để kịp thời chấn chỉnh, xử lý theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện chặt chẽ, hiệu quả khâu thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư nhằm lựa chọn nhà đầu tư có năng lực để triển khai thực hiện dự án. Tổ chức, vận hành hiệu quả phần mềm quản lý dự án đầu tư của doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân khác trên địa bàn tỉnh theo Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng phần mềm ban hành kèm theo Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 12/3/2020 của UBND tỉnh.

- Xây dựng và ban hành các quy định liên quan đến quản lý dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh nhằm quy định rõ quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc hỗ trợ, quản lý các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực và địa bàn phụ trách.

- Nâng cao chất lượng công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, hạn chế tối đa những bất cập, chồng chéo giữa quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch xây dựng và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan; đồng thời tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác quản lý quy hoạch tại các địa phương.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Sở, ngành và địa phương trong công tác hỗ trợ nhà đầu tư từ khâu nghiên cứu, khảo sát, đề xuất dự án đến quá trình triển khai thực hiện, đưa dự án đi vào hoạt động; tăng cường công tác hỗ trợ tiếp cận pháp lý cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật trong quá trình thực hiện dự án.

- Tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB và các hồ sơ, thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ các dự án; thường xuyên kiểm tra, giám sát và kịp thời phát hiện các vi phạm tại các dự án thuộc địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

**II. Về nội dung thứ hai:***Huyện Nghi Xuân là đơn vị được tỉnh lựa chọn xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch nhưng nguồn lực đầu tư cho huyện chưa được quan tâm đúng mức (kể cả nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới.*

**Trả lời:**

**1. Về tình hình phân bổ kế hoạch đầu tư công và huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Nghi Xuân**

Đối với huyện Nghi Xuân, giai đoạn 2016-2020, ngoài nguồn vốn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ trực tiếp (trên 950 tỷ đồng), tỉnh cũng đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách tạo nguồn lực[[3]](#footnote-3) nhằm giúp huyện hoàn thành mục tiêu huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch, với tổng nguồn lực huy động được theo cơ chế đạt khoảng 800 tỷ đồng.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh cũng đã tiếp tục ưu tiên bố trí đầu tư các dự án trên địa bàn huyện Nghi Xuân với tổng số vốn trên 330 tỷ đồng; Trong đó, Vốn ngân sách trung ương là 165 tỷ đồng và Vốn ngân sách địa phương là 168,859 tỷ đồng[[4]](#footnote-4).

Như vậy, trong điều kiện nguồn lực đầu tư có hạn với rất nhiều nhiệm vụ đầu tư phát triển cần tập trung triển khai theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX (như: đầu tư cho Khu Kinh tế Vũng Áng, đầu tư phát triển 3 đô thị, xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới,..) việc cân đối, hỗ trợ nguồn lực đầu tư cho huyện Nghi Xuân trong thời gian vừa qua là sự nỗ lực rất lớn của tỉnh.

**2. Nguyên nhân**

Nguyên nhân chính trong việc chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh nói chung cũng như huyện Nghi Xuân nói riêng là khả năng huy động nguồn lực. Cụ thể:

-Tổng kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh đầu kỳ kế hoạch là 23.737 tỷ đồng; nếu loại trừ các khoản vốn bố trí thu hồi ứng trước, vốn nước ngoài ODA, vốn bố trí cho các dự án chuyển tiếp và dự án liên vùng theo quy định, nguồn vốn còn lại để phân bổ cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư mới trên địa bàn trong cả giai đoạn là 4.746 tỷ đồng, bằng 19,9% tổng vốn được thông báo và bằng 8,5% so với nhu cầu.

- Nguồn vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa được Thủ tướng Chính phủ giao.

- Các nguồn vốn bổ sung từ ngân sách tỉnh (tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn bổ sung khác từ ngân sách trung ương) chưa xác định được từ đầu kỳ để đưa vào kế hoạch trung hạn.

- Việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng còn hạn chế.

**3. Giải pháp trong thời gian tới**

3.1. Trong điều kiện nguồn lực đầu tư trong kế hoạch đầu tư công còn hạn chế; để huy động tối đa nguồn lực, đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển trên địa bàn; Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao các đơn vị có liên quan triển khai xây dựng **Đề án huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2030,** trong đó tập trung vào những mục tiêu chính như sau:

- Tập trung chỉ đạo phục hồi, phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, tạo dư địa thu ngân sách nhằm bổ sung nguồn lực cho đầu tư phát triển. Rà soát, đánh giá lại việc thực hiện các cơ chế, chính sách đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; trên cơ sở đó tham mưu, ban hành các hệ thống cơ chế, chính sách cho giai đoạn tới theo hướng đầu tư tập trung, đồng bộ, đảm bảo khả thi trong cân đối nguồn lực.

- Tiếp tục tranh thủ sự ủng hộ của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan ngoại giao để xúc tiến, vận động, thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài (ODA, FDI, NGO) phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xã hội hoá huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, xây dựng đô thị đến cơ quan, đơn vị và mọi tầng lớp nhân dân; Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao để thực hiện thành công các mục tiêu đầu tư phát triển của địa phương

3.2. Tại kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua **Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025**; Theo đó, huyện Nghi Xuân cũng đã được đề xuất hưởng các cơ chế, chính sách ưu tiên nhằm huy động nguồn lực xây dựng xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch.

3.3. Hàng năm, trên cơ sở khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư từ nguồn các Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn ngân sách tỉnh (tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn hỗ trợ khác từ trung ương); Ủy ban nhân tỉnh sẽ tiếp tục xem xét ưu tiên, hỗ trợ thêm nguồn lực cho các địa phương để thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển trên địa bàn; đặc biệt là các huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

3.4. Bên cạnh các nguồn lực hỗ trợ từ cấp trên; huyện Nghi Xuân cũng cần xác định nguồn lực chính trong xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu là nguồn lực đầu tư xã hội hóa; để từ đó chủ động có các giải pháp phù hợp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút tối đa nguồn lực của cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về các nội dung trả lời chất vấn liên quan đến việc chậm tiến độ của dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn và nguồn lực đầu tư cho huyện Nghi Xuân; trân trọng kính gửi tới Thường trực Hội đồng nhân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân được biết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - UBND tỉnh;  - Lưu: VT, TH. | **GIÁM ĐỐC**  **Trần Việt Hà** |

1. Dự án Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương của Tập đoàn Formosa; Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng I; Tổng kho xăng dầu, khí hóa lỏng; Nhà máy Bia Sài Gòn Hà Tĩnh; Trung tâm Thương mại, Văn phòng và nhà ở Vincom Hà Tĩnh; Tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, khu vui chơi giải trí Vinpearl Cửa Sót; Nhà máy sản xuất gỗ MDF, HDF của Công ty CP Gỗ MDF Thanh Thành Đạt; Nhà máy may Haivina Hồng Lĩnh, Nhà máy điện mặt trời tại xã Cẩm Hòa, Cẩm Hưng.... [↑](#footnote-ref-1)
2. trong đó: Dự án do UBND tỉnh chấp thuận: 131 dự án; Dự án do BQL Khu kinh tế tỉnh chấp thuận: 59 dự án; Dự án do UBND cấp huyện chấp thuận: 54 dự án. Về phân nhóm dự án chậm tiến độ theo địa bàn:Trong tổng số 244 dự án chậm tiến độ: (1) Tại Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế Cầu Treo và Khu công nghiệp Gia Lách: **59/183 dự án**; (2) Thành phố Hà Tĩnh: **13/73 dự án**; (3) Nghi Xuân**: 41/165 dự án**; (4) Thị xã Hồng Lĩnh: **15/97 dự án**; (5) Đức Thọ: **08/90 dự án**; (6) Hương Sơn: **09/53 dự án**; (7) Can Lộc: **05/74 dự án**; (8) Thạch Hà: **35/203 dự án;** (9) Cẩm Xuyên: **17/161 dự án;** (10) Hương Khê: **04/53 dự án;** (11) Vũ Quang: **01/22 dự án;** (12) Kỳ Anh: **10/77 dự án**; (13) Thị xã Kỳ Anh: **03/23 dự án; (**14) Lộc Hà: **24/129 dự án**. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tại các Nghị quyết 33/2016/HĐND ngày 15/12/2016 và Nghị quyết số 115/2018/HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. Cụ thể:

   **- Vốn ngân sách trung ương** (165 tỷ đồng), gồm các dự án: Hạ tầng khu du lịch biển Xuân Thành, huyện Nghi Xuân 90 tỷ đồng; Tuyến đê biển huyện Nghi Xuân (đoạn K27+00 - K37+411,66), từ xã Cổ Đạm đến đê Đại Đồng xã Cương Gián 10 tỷ đồng; Hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân 35 tỷ đồng và Tu bổ, tôn tạo các di tích gốc và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du 30 tỷ đồng.

   **- Vốn ngân sách địa phương** (168,859 tỷ đồng), bao gồm: Vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện là 110,956 tỷ dồng và Vốn cấp tỉnh đầu tư trên địa bàn là 57,903 tỷ đồng (Xử lý ngập úng tại Khu công nghiệp Gia Lách 53 tỷ đồng; Tu bổ, tôn tạo các di tích gốc và xây dựng cơ sở hạ tầng Khu Di tích Quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du 4,903 tỷ đồng). [↑](#footnote-ref-4)